

Số: 386 /TTYT-KD

Chu Văn An, ngày 14 tháng 10 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Trung tâm Y tế Chí Linh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: “Mua sắm hóa chất, vật tư y tế cho máy xét nghiệm Huyết học tại Trung tâm Y tế Chí Linh năm 2025-2026” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế Chí Linh
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - DSKL. Nguyễn Huy Phúc; Khoa Dược-TTB-VTTYT;
 - Số điện thoại: 0989.388.525;
 - Địa chỉ email: *phucduoccl@gmail.com*
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Bản giấy: Gửi về DSKL. Nguyễn Huy Phúc; Khoa Dược-TTB-VTTYT, Trung tâm Y tế Chí Linh;
 - Địa chỉ: Số 358, Phố Nguyễn Trãi, Phường Chu Văn An, Thành phố Hải Phòng.
 - Số điện thoại: 0989.388.525
 - File mềm gửi vào email: *phucduoccl@gmail.com*.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 14 tháng 10 năm 2025 đến trước 17h00 ngày 24 tháng 10 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục hàng hóa:

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng dự kiến
1	Hóa chất pha loãng dùng cho máy phân tích huyết học	Dùng làm chất pha loãng cho máy phân tích huyết học Trạng thái vật lí: chất lỏng Màu: không Mùi: không Độ pH: 7.35 đến 7.55 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Sodium chloride 0.44%, Sodium sulphate anhydrous 0.97% Nhiệt độ bảo quản: 1 đến 30°C Độ ổn định sau khi mở nắp: 60 ngày Đạt tiêu chuẩn ISO13485,CE	Can 18L	Can	70
2	Hóa chất ly giải hồng cầu dùng cho máy phân tích huyết học	Dùng làm chất ly giải cho máy phân tích huyết học Trạng thái vật lí: chất lỏng Màu: không Mùi: nhẹ Độ pH: 4 đến 7 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Muối amoni bậc 4 3.7% Nhiệt độ bảo quản: 1 đến 30°C Độ ổn định sau khi mở nắp: 90 ngày Đạt tiêu chuẩn ISO13485,CE	Can 500 ml	Can	34
3	Hóa chất ly giải hồng cầu dùng cho máy phân tích huyết học để tách bạch cầu	Dùng làm chất ly giải cho máy phân tích huyết học Trạng thái vật lí: chất lỏng Màu: không Mùi: không Độ pH: 7.5 đến 9.5 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Sodium alkyl ether sulphate: 0.11% Nhiệt độ bảo quản: 1 đến 30°C Độ ổn định sau khi mở nắp: 30 ngày Đạt tiêu chuẩn ISO13485,CE	Can 500 ml	Can	28
4	Hóa chất rửa dùng cho máy phân tích huyết học	Dùng làm chất rửa cho máy phân tích huyết học Trạng thái vật lí: chất lỏng Màu: xanh lá Mùi: nhẹ Độ pH: 7,7 đến 8,3 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Polyoxyethylene tridecylether: 0.049% Nhiệt độ bảo quản: 1 đến 30°C Độ ổn định sau khi mở nắp: 180 ngày Đạt tiêu chuẩn ISO13485,CE	Can 5L	Can	12

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng dự kiến
5	Hóa chất rửa dùng cho máy phân tích huyết học loại đậm đặc	Dùng làm chất rửa cho máy phân tích huyết học Trạng thái vật lí: chất lỏng Màu: vàng nhạt Mùi: khó chịu Độ pH: 10 đến 13 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Sodium hypoclorit 1.3% Nhiệt độ bảo quản: 1 đến 30°C Độ ổn định sau khi mở nắp: 90 ngày Đạt tiêu chuẩn ISO13485,CE	Can 5L	Can	12
6	Hóa chất dùng cho máy phân tích huyết học dùng để nội kiểm mức thường	Dùng để kiểm chuẩn xét nghiệm huyết học 5 thành phần bạch cầu Trạng thái vật lí: chất lỏng Màu: đỏ sẫm Độ pH: trung tính Tính tan: tan trong nước Thành phần: Hồng cầu người, bạch cầu mô phỏng và tiểu cầu của động vật có vú Nhiệt độ bảo quản: 2 đến 8°C Độ ổn định sau khi mở nắp: 14 ngày Đạt tiêu chuẩn ISO13485,CE	Lọ 3ml	Lọ	17
7	Hóa chất dùng cho máy phân tích huyết học để nội kiểm mức thấp	Dùng để kiểm chuẩn xét nghiệm huyết học 5 thành phần bạch cầu Trạng thái vật lí: chất lỏng Màu: đỏ sẫm Độ pH: trung tính Tính tan: tan trong nước Thành phần: Hồng cầu người, bạch cầu mô phỏng và tiểu cầu của động vật có vú Nhiệt độ bảo quản: 2 đến 8°C Độ ổn định sau khi mở nắp: 14 ngày Đạt tiêu chuẩn ISO13485,CE	Lọ 3ml	Lọ	8
8	Hóa chất dùng cho máy phân tích huyết học để nội kiểm mức cao	Dùng để kiểm chuẩn xét nghiệm huyết học 5 thành phần bạch cầu Trạng thái vật lí: chất lỏng Màu: đỏ sẫm Độ pH: trung tính Tính tan: tan trong nước Thành phần: Hồng cầu người, bạch cầu mô phỏng và tiểu cầu của động vật có vú Nhiệt độ bảo quản: 2 đến 8°C Độ ổn định sau khi mở nắp: 14 ngày Đạt tiêu chuẩn ISO13485,CE	Lọ 3 ml	Lọ	9

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng dự kiến
9	Dây bơm		Túi 1 cái	Cái	2
<u>Lưu ý:</u> Thiết bị sẵn có của Chủ đầu tư: Model: MEK-7300K, Hãng sản xuất: Nihon Kohden Corporation, Xuất xứ: Nhật Bản					

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:

- Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Trung tâm Y tế Chí Linh.
- Yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản: Trọn gói.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Quý IV/2025.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không có điều khoản tạm ứng; thanh toán hợp đồng khi hoàn thiện các chứng từ đi kèm và hóa đơn thuế theo đúng quy định.

5. Các thông tin khác:

Hồ sơ báo giá bao gồm: Báo giá có đóng dấu hợp pháp của đơn vị; Bản thông số kỹ thuật chi tiết của hàng hóa phù hợp với yêu cầu.

Kính mời nhà cung cấp có đủ điều kiện gửi báo giá đến Trung tâm Y tế Chí Linh.

Trung tâm Y tế Chí Linh trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KD, TC-KT.



GIÁM ĐỐC

Đặng Đức Thiệu